

Số: /2022/QĐ-UBND

Hậu Giang, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm
quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng
và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2022 và thay thế Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng Giám đốc các Sở, ban, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (HN-TP.HCM);
- Các Bộ (Xây dựng, GTVT, Công Thương, NN&PTNT);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- VP. TU và các Ban đảng;
- UBMTTQVN, các Đoàn thể tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT.HH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đông Văn Thanh

(DỰ THẢO)

QUY ĐỊNH

Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (gọi chung quản lý chất lượng công trình xây dựng) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Những nội dung khác liên quan đến quản lý chất lượng công trình xây dựng không được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (viết tắt là Nghị định số 06/2021/NĐ-CP).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh: Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Giao và Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện).

3. Các phòng: Quản lý đô thị, Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (gọi chung là Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện).

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý

Việc phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình của Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện đảm bảo nguyên tắc thống nhất, không trái với các quy định của pháp luật hiện hành, tránh chồng chéo, không bỏ sót đối tượng quản lý.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm quản lý chất lượng các loại công trình được đầu tư trên địa bàn tỉnh theo điểm a khoảng 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP. Các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng, dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị), dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp khác.

2. Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm quản lý chất lượng các loại công trình được đầu tư trên địa bàn tỉnh theo điểm b khoảng 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP. Các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông trừ các công trình giao thông do Sở Xây dựng quản lý, các công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn quản lý của Ban Quản lý các Khu Công nghiệp, các công trình được phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm quản lý chất lượng các loại công trình được đầu tư trên địa bàn tỉnh theo điểm c khoảng 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP. Các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn;

4. Sở Công Thương chịu trách nhiệm quản lý chất lượng các loại công trình được đầu tư trên địa bàn tỉnh theo điểm c khoảng 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP. Các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp trừ các công trình công nghiệp do Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh quản lý;

5. Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh chịu trách nhiệm quản lý chất lượng công trình trên địa bàn quản lý của Ban Quản lý các Khu Công nghiệp.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn huyện. Công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công từ cấp III trở xuống do UBND cấp huyện quyết định đầu tư, Cụm công nghiệp do UBND cấp huyện quản lý đầu tư và Công trình xây dựng UBND cấp huyện cấp phép xây dựng;

Điều 5. Trách nhiệm các cơ quan chuyên môn về xây dựng

1. Trách nhiệm Sở Xây dựng

Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh;

a) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình và an toàn thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình và an toàn thi công xây dựng công trình;

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban quản lý các khu công nghiệp, UBND cấp huyện kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

d) Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng và quản lý chất lượng công trình chuyên ngành trên địa bàn, kể cả các công trình phân cấp cho UBND cấp huyện;

đ) Thường xuyên theo dõi quá trình triển khai các công trình xây dựng trên địa bàn, kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý đối với các vi phạm về chất lượng công trình;

e) Kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các loại công trình xây dựng chuyên ngành do Sở quản lý;

e) Hướng dẫn việc đăng ký thông tin năng lực hoạt động của các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh trên trang thông tin điện tử do Sở quản lý;

g) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ, đột xuất về việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng và tình hình chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn;

h) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp và báo cáo Bộ Xây dựng về tình hình chất lượng công trình xây dựng, tình hình sự cố về xây dựng trên địa bàn định kỳ hằng năm và đột xuất; báo cáo danh sách các nhà thầu vi phạm quy định về quản lý chất lượng công trình và an toàn thi công xây dựng công trình khi tham gia các hoạt động xây dựng trên địa bàn.

2. Trách nhiệm của các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương)

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng được phân công, phân cấp tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 4 Quy định này;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng công trình của tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình chuyên ngành và chất lượng các công trình xây dựng chuyên ngành trên địa bàn;

c) Phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các tổ chức và cá nhân tham gia xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành;

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Ban quản lý các khu công nghiệp, UBND cấp huyện kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Nghị định 06/2021/NĐ-CP theo thẩm quyền ;

đ) Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng công trình chuyên ngành trên địa bàn, kể cả các công trình phân cấp cho UBND cấp huyện;

g) Kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các loại công trình xây dựng chuyên ngành do Sở quản lý.

h) Thường xuyên theo dõi quá trình triển khai các công trình xây dựng trên địa bàn, kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý đối với các vi phạm về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

i) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Xây dựng định kỳ hàng năm, đột xuất việc tuân thủ theo quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, tình hình chất lượng công trình xây dựng, tình hình sự cố về xây dựng.

3. Trách nhiệm Ban Quản lý các Khu Công nghiệp

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý chất lượng công trình xây dựng đối với các công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn quản lý theo quy định tại Điểm đ Khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ;

b) Hướng dẫn các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn quản lý thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

c) Kiểm tra định kỳ, đột xuất việc tuân thủ quy định về chất lượng công trình xây dựng đối với các công trình xây dựng trên địa bàn quản lý;

d) Kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các loại công trình xây dựng do Ban Quản lý các Khu Công nghiệp quản lý;

đ) Tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Xây dựng định kỳ hàng năm, đột xuất việc tuân thủ theo quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, tình hình sự cố về xây dựng trong phạm vi quản lý.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Thực hiện công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng theo phân công, phân cấp tại Khoản 6 Điều 4 quy định này đối các công trình xây dựng trên địa bàn, trừ các công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn quản lý của Ban Quản lý các khu Công nghiệp;

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

c) Chỉ đạo kiểm tra định kỳ, đột xuất việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình thuộc thẩm quyền quản lý;

d) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn khi được yêu cầu;

đ) Kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các loại công trình xây dựng do Cấp huyện quản lý;

g) Thường xuyên theo dõi quá trình triển khai các công trình xây dựng trên địa bàn, kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý đối với các vi phạm về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

h) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Xây dựng định kỳ hằng năm, đột xuất việc tuân thủ theo quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, tình hình chất lượng công trình xây dựng, tình hình sự cố về xây dựng.

Điều 6. Thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng

1) Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh:

a) Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu theo thẩm quyền trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng công trình theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ;

b) Công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công;

c) Công trình có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng ngoài các công trình đã nêu tại điểm b khoản 1 Điều này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng công trình theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ được phân cấp tại khoản 6 Điều 4 quy định này;

b) Công trình sử dụng vốn khác thuộc danh mục công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đã được Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện thẩm định thiết kế;

c) Báo cáo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng về Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành để theo dõi tổng hợp.

Điều 7. Thẩm quyền giải quyết sự cố công trình xây dựng

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh trừ các sự cố công trình xây dựng đã phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết;

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì giải quyết sự cố cấp III, đối với các công trình cụ thể như sau:

- Công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công từ cấp III trở xuống do UBND cấp huyện, UBND cấp xã quyết định đầu tư, Cụm công nghiệp do UBND cấp huyện quản lý **hoặc được UBND tỉnh ủy quyền quyết định đầu tư;**

- Công trình xây dựng sử dụng vốn khác từ cấp III trở xuống được đầu tư xây dựng trên địa bàn cấp huyện (trừ các trong trình xây dựng trong các Khu Công nghiệp).

Điều 8. Thẩm quyền giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng

1. Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng theo thẩm quyền phân cấp quản lý (kể cả các trong trình xây dựng trong các khu công nghiệp) trừ các công trình xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng theo thẩm quyền giải quyết sự cố công trình xây dựng của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Trường hợp cần thiết cơ quan chủ trì tổ chức giám định nguyên nhân sự cố có thể mời Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, chuyên gia để tư vấn.

3. Nội dung thực hiện giám định nguyên nhân sự cố theo quy định tại khoản 3 Điều 46 của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

Điều 9. Xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang nếu có hành vi vi phạm pháp luật về công tác quản lý chất lượng, thi công xây dựng thì căn cứ vào mức độ vi phạm để xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, kiểm tra sự tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng, an toàn thi công xây dựng của các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn; xác định các tổ chức, cá nhân có nhiều vi phạm gây ảnh hưởng đến chất lượng công trình để đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Chế độ báo cáo

1. Sở Xây dựng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình chất lượng, công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng theo thời gian quy định tại quy định này và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các Khu Công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm gửi báo cáo về Sở Xây dựng để tổng hợp, theo dõi báo cáo định kỳ, hàng năm về nội dung quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng theo thời gian quy định tại quy định này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN, XỬ LÝ CHUYỂN TIẾP

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Các sở: Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ban Quản lý các Khu Công nghiệp; UBND cấp huyện; Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm thực hiện quy định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện quy định này đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện đúng theo quy định pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng đến tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng và quần chúng nhân dân trên địa bàn cấp xã.

Thường xuyên kiểm tra, theo dõi và phát hiện công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ hoặc các công trình lân cận, liền kề công trình đang xây dựng có dấu hiệu không đảm bảo an toàn cho người sử dụng hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố sập đổ, phải có biện pháp tổ chức di dời người, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm đồng thời báo cáo, đề xuất hướng xử lý với Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 12. Xử lý chuyển tiếp

1. Công trình xây dựng khởi công trước ngày quy định này có hiệu lực thi hành thuộc đối tượng kiểm tra công tác nghiệm thu chưa thực hiện thì thực hiện theo Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện quy định này, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN